

Số: 62/KH-UBND

Nam Yang, ngày 04 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-VHTT ngày 06/6/2022 của Phòng Văn hóa và Thể thao huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 thuộc Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong chỉ đạo thực hiện công tác bình đẳng giới; tuyên truyền, phổ biến và vận động thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến bình đẳng giới của ngành.

2. Tuyên truyền phổ biến, cập nhật thông tin pháp luật, chính sách về bình đẳng giới; tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, lao động và các tầng lớp Nhân dân về thực hiện bình đẳng giới, thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới như sau: Đẩy mạnh tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; bám sát các nhiệm vụ, giải pháp; quan tâm, bố trí nguồn lực để triển khai nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra như:

- Đến năm 2025:

+ Triển khai lồng ghép các hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các hoạt động của các ban ngành, đoàn thể.

+ Tổ chức ít nhất 01 cuộc tuyên truyền trong năm cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động về pháp luật, chính sách, thông tin, kiến thức về bình đẳng giới.

- Phân đầu đến năm 2030:

+ Mỗi quý có ít nhất lồng ghép tuyên truyền 02 tin, bài truyền thông, phổ biến các quy định pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới cho người dân trong cộng đồng trên hệ thống thông tin cơ sở.

+ Mỗi thôn lồng ghép tổ chức ít nhất 01 cuộc tuyên truyền trong năm về pháp luật, chính sách, thông tin về bình đẳng giới.

+ 100% các hương ước, quy ước của cộng đồng đã được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới.

- Tập trung tuyên truyền nội dung bình đẳng giới trong các Công ước quốc tế, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các bộ Luật, các văn bản quy định của Chính phủ, bộ, ngành cụ thể:

+ Tuyên truyền các nội dung Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên toàn tỉnh.

+ Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ (Công ước CEDAW năm 1979); Tuyên bố về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua năm 1993; Cương lĩnh hành động Bắc Kinh được thông qua tại Hội nghị thế giới về phụ nữ tổ chức tại Bắc Kinh năm 1995; Tuyên bố về xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ trong khu vực ASEAN phê chuẩn năm 2004; Kế hoạch hành động khu vực ASEAN về phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em giai đoạn 2016-2025 thông qua năm 2015.

+ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (Điều 26); Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, các quy định về bình đẳng giới trong Bộ Luật lao động, Luật Trẻ em, Luật phòng, chống mua bán người và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ Quy định các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới.

+ Bộ luật hình sự (2017); Bộ luật Tố tụng hình sự (2019); Luật xử lý vi phạm hành chính (2012); Luật trợ giúp pháp lý (2017); Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới.

+ Chính sách cho lao động nữ; các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ và trẻ em gái.

+ Các văn bản chỉ đạo của Trung ương về bình đẳng giới: Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành TW khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới. Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/1/2018 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Chỉ thị số 08/2020/CT-TTg ngày 04/2/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực gia đình; Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới.

- Các chương trình, mục tiêu về bình đẳng giới đến năm 2030: Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới đến năm 2030; Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030; Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững đến năm 2030 (mục tiêu 5 về bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái); Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021-2030; nội dung và chủ đề của Tháng hành động vì bình đẳng giới hàng năm.

- Các văn bản mới ban hành về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em.

2. Tuyên truyền Bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực gia đình: Bộ luật Dân sự (2015); Luật Hôn nhân và gia đình (2014); Luật phòng, chống bạo lực gia đình (2007); Luật Trẻ em (2016); Nghị định xử lý vi phạm trong lĩnh vực gia đình; Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình; Điều 13 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong gia đình.

- Tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng, dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em; về chia sẻ công việc, trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình; những ứng dụng, trang thông tin truyền thông; địa chỉ, dịch vụ bảo vệ phụ nữ và trẻ em, địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh.

3. Tuyên truyền Bình đẳng giới thuộc các lĩnh vực khác như

3.1. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

- Tuyên truyền về vai trò, vị thế của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị; các mục tiêu, giải pháp về tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách; sự đóng góp tích cực của phụ nữ trong công tác quản lý và hoạch định chính sách; gương phụ nữ tiêu biểu của quốc tế, Việt Nam và của địa phương trong lĩnh vực chính trị.

- Các quy định về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị: Luật Bình đẳng giới (khoản 1,2,3,4 Điều 11); Luật bầu cử Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (2015); Điều 6 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ; chính sách trong tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ nữ.

3.2. Bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế: Luật bình đẳng giới (khoản 1, Điều 12); Luật doanh nghiệp năm 2020; Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2013; Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Luật đấu thầu năm 2013; Luật đất đai năm 2013; Luật đầu tư năm 2020; Điều 7 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ;

3.3. Bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động, việc làm

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực lao động, việc làm: Bộ luật Lao động (2019); Luật việc làm (2013); Luật Bảo hiểm xã hội (2014); Luật an toàn, vệ sinh lao động (2015); Điều 8 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ.

3.4. Bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Luật Giáo dục nghề nghiệp (2014), Luật giáo dục (2019); Điều 9 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

3.5. Bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực y tế: Luật khám bệnh, chữa bệnh (2009); Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế; Điều 12 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế (Điều 13).

3.6. Bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và thông tin, truyền thông

- Tuyên truyền các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông: Luật Khoa học và Công nghệ (2013); Luật Bảo vệ môi trường (2020); Luật Lâm nghiệp (2017); Luật Tiếp cận thông tin (2016); Luật quảng

cáo sửa đổi (2018); Điều 10 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 11 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban ngành, đoàn thể xã, thôn trưởng các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép tuyên truyền phổ biến pháp luật, chính sách và kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai lệch về bình đẳng giới; lên tiếng để xóa bỏ về định kiến giới.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền và thường xuyên đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông về bình đẳng giới. Lồng ghép tuyên truyền phù hợp cho các nhóm đối tượng theo định kỳ và các ngày lễ hàng năm như ngày Quốc tế phụ nữ (08/3), ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6); ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10); Tháng hành động vì bình đẳng giới (từ 15/11 đến 15/12), ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11), tuyên truyền trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới hàng năm. Mở rộng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới trong gia đình, nhà trường, khu dân cư, cộng đồng và thúc đẩy sự tham gia của trẻ em.

3. Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; chương trình giáo dục đời sống gia đình; tuyên truyền kỹ năng ứng xử, kỹ năng xử lý tình huống với các thành viên trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới; vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình gắn với gắn với xây dựng gia đình văn hóa, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”.

4. Hướng dẫn lồng ghép nội dung bình đẳng giới vào hương ước, quy ước khu dân cư; lồng ghép nội dung truyền thông bình đẳng giới vào các hoạt động văn hóa, thể thao tại các thiết chế văn hóa, thể thao, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 của UBND xã Nam Yang./.

Nơi nhận:

- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- 04 thôn trưởng;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Kim Nam